

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1533 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 02 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

Dự án: Cầu qua sông Kôn, từ Vĩnh Quang đi Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 18/12/2022 và Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 10/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Cầu qua sông Kôn, từ Vĩnh Quang đi Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh;

Căn cứ Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng dự án Cầu qua sông Kôn, từ Vĩnh Quang đi Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh;

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Cầu qua sông Kôn, từ Vĩnh Quang đi Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh;

Theo Quyết định số 3320/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện Vĩnh Thạnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 193/BC-SKHĐT ngày 24/4/2024 và đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 2152/SGTVT-GT ngày 31/10/2023, Văn bản số 83/SGTVT-GT ngày 08/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Cầu qua sông Kôn, từ Vĩnh Quang đi Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh, với nội dung chính như sau:

1. Chủ đầu tư: UBND huyện Vĩnh Thạnh.

2. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện Quy hoạch phát triển hệ thống giao thông vận tải và hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh nói chung và của 02 xã Vĩnh Quang và Vĩnh Hòa nói riêng; đồng thời, kết nối trực tiếp giao thông của 02 Vĩnh Hòa với Vĩnh Quang và đường ĐT.637 với đường ĐH.29 (từ Bảo tàng Quang Trung đến Vĩnh Thạnh được quy hoạch thuộc đoạn Quốc lộ 19B kéo dài), tạo điều kiện cho nhân dân trong khu vực đi lại dễ dàng, thuận lợi, mở rộng giao thương thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất hàng hoá thương mại, du lịch và dịch vụ; góp phần xoá đói, giảm nghèo của nhân dân trong khu vực và các vùng lân cận.

3. Quy mô đầu tư xây dựng

a. Phân cầu:

- Xây dựng cầu vĩnh cửu, kết cấu bê tông cốt thép dự ứng lực và bê tông cốt thép thường theo tiêu chuẩn TCVN 11823:2017.

- Tải trọng thiết kế: HL93.

- Tần suất thiết kế: P = 1%.

- Bề rộng cầu: $B_{\text{cầu}} = 6,50\text{m} + 2 \times 0,5\text{m} = 7,5\text{m}$ (không có lề bộ hành).

- Sơ đồ cầu: Cầu gồm 9 nhịp giản đơn bằng bê tông cốt thép dự ứng lực căng sau dạng chữ I, mỗi nhịp dài 33m. Chiều dài toàn cầu $L_{\text{cầu}} = 313,65\text{m}$.

- Kết cấu phân trên: Mặt cắt ngang gồm 3 dầm chủ bê tông cốt thép dự ứng lực I33m, chiều cao dầm $h = 1,65\text{m}$ (*chưa tính bản mặt cầu*), cự ly giữa các dầm chủ $a = 2,4\text{m}$. Bản mặt cầu bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ dày tối thiểu 20cm và nối liên tục nhiệt, thảm lớp bê tông nhựa C12,5 mặt cầu dày 05cm.

- Mố cầu: Mố chữ U bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, mố M1 bố trí 04 cọc khoan nhồi D1000, mố M2 đặt trên nền đá gốc có khoan cấy thép.

- Trụ cầu: Trụ đặc thân hẹp bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, móng trụ bố trí 04 cọc khoan nhồi D1000 (*hoặc đặt trên nền đá gốc có khoan cấy thép*).

- Kết cấu khác: Gối cầu cao su cốt bản thép, khe co giãn răng lược, bố trí bê cốt đèn chiếu sáng trên gờ chắn cầu.

b. Phân đường:

- Đường đầu cầu: Xây dựng tuyến đường hai đầu cầu là đường cấp V đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN 4054:2005.

+ Chiều dài tuyến đường (*chưa kể cầu*) : $L = 650,40\text{m}$.

+ Tốc độ thiết kế: $V_{\text{tk}} = 40 \text{ Km/h}$.

+ Bề rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 7,5\text{m}$.

+ Bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 6,5\text{m}$ (*kể cả gia cố lề*).

+ Bề rộng lề đường: $B_{\text{lề}} = 2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$.

- Nền, mặt đường:

+ Nền đường: Đắp bằng cấp phối đồi đầm chặt K95, lớp sát móng dày 30cm đầm chặt K98.

+ Mặt đường: Bê tông xi măng mác 300, dày 22cm đá $D_{\text{max}} = 40$.

- Công trình thoát nước nhỏ:

+ Xây dựng mới hệ thống thoát nước ngang bằng bê tông cốt thép tại những vị trí tuyến cắt qua các mương thủy lợi, khe tụ thủy.

+ Các cống tròn và cống vuông trên tuyến được thiết kế với tải trọng H30, kết cấu bằng bê tông cốt thép đúc sẵn tại nhà máy (*đối với cống tròn*) và đúc sẵn lắp ghép tại công trường (*đối với cống vuông*).

+ Tần suất thiết kế $P = 4\%$.

- Nút giao thông:

+ Nút giao đầu và cuối tuyến được thiết kế dạng nút giao cùng mức đơn giản; bố trí 02 Pano thông tin về dự án tại 02 nút giao này.

+ Vuốt nổi, mở rộng và bố trí hệ thống biển báo tại các nhánh rẽ để đảm bảo an toàn giao thông.

+ Kết cấu mặt đường tại nút giao trùng với kết cấu mặt đường trên tuyến chính.

- Gia cố mái taluy: Gia cố mái taluy bằng bê tông M200 dày 12cm và hệ thống khung giằng bê tông cốt thép ở đường hai bên đầu cầu và ở những đoạn đắp cao để tăng tính ổn định cho nền đường.

- Đường công vụ: Thiết kế đường công vụ và cầu tạm để phục vụ quá trình thi công cầu, bề rộng đường công vụ $B = 7\text{m}$.

- *Hệ thống an toàn giao thông và công trình phòng hộ:*

+ Bố trí hệ thống an toàn giao thông theo tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường và theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

+ Xây dựng hệ thống tường hộ lan mềm ở những vị trí công trình thoát nước và gia cố mái taluy để đảm bảo an toàn cho người và các phương tiện tham gia giao thông khi đi qua đoạn tuyến này.

- *Hệ thống điện chiếu sáng:* Xây dựng mới hệ thống điện chiếu sáng cho toàn bộ khu vực tuyến đường.

+ Đường dây chiếu sáng: $L_t = 938\text{m}$;

+ Cột đèn chiếu sáng 8m (*bao gồm cần đèn đơn 2m*): 10 trụ; cột bê tông ly tâm 8,5m: 20 trụ; đèn led 120W: 30 bộ; tủ điều khiển chiếu sáng: 01 tủ.

+ Phương án bố trí chiếu sáng:

.Đối với hai đoạn đường đầu cầu có bề rộng mặt đường 7,5m: Cấp chiếu sáng đi trên không, cột đèn chiếu sáng được bố trí một bên đường (*phía phải tuyến*). Sử dụng cột bê tông ly tâm 8,5m; trên mỗi cột lắp 01 bộ đèn LED 120W, quang thông $\geq 16.500\text{Lm}$. Khoảng cách trung bình giữa 2 cột là 33m.

.Đối với đoạn trên cầu có bề rộng mặt cầu 7,5m: Cấp chiếu sáng đi ngầm, cột đèn chiếu sáng được bố trí một bên gối đỡ (*phía phải tuyến*). Sử dụng cột thép chiếu sáng cao 8m (*bao gồm cần đèn 2m*), trên mỗi cột lắp 01 bộ đèn LED 120W, quang thông $\geq 16.500\text{Lm}$. Khoảng cách trung bình giữa 2 cột là 33m.

+ Phương án tuyến đường dây:

.Cấp nguồn tủ điều khiển chiếu sáng: Xây dựng mới 01 tủ điều khiển chiếu sáng (*bố trí trên bản vẽ mặt bằng*). Nguồn cấp cho tủ điều khiển chiếu sáng được lấy từ công tơ 03 pha lắp mới tại cột C101 thuộc TBA Định Xuân.

.Cấp nguồn chiếu sáng: Nguồn cấp cho hệ thống chiếu sáng được lấy từ tủ điều khiển chiếu sáng xây dựng mới.

.Tuyến đường dây chiếu sáng: Tuyến cáp chiếu sáng đi nổi trên không cáp được treo trên cột bê tông bằng các phụ kiện phù hợp với tiết diện dây. Tuyến cáp chiếu sáng đi ngầm trên cầu thì cáp được luồn trong ống nhựa xoắn chịu lực HDPE $\Phi 65/50$.

4. Địa điểm xây dựng: Huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

5. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình cầu đường bộ; dự án nhóm C, công trình cấp III.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 74.856.986.000 đồng (*Bảy mươi bốn tỷ, tám trăm năm mươi sáu triệu, chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng*). Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	52.378.658.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	1.101.857.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	3.353.871.000 đồng;
- Chi phí khác	:	2.920.059.000 đồng;
- Chi phí bồi thường, GPMB	:	6.519.553.000 đồng;
- Chi phí dự phòng	:	8.582.988.000 đồng.

7. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Nguồn vốn đầu tư: Thực hiện theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 10/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể:

- Vốn đầu tư công của tỉnh hỗ trợ theo Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh;

- Vốn đầu tư công huyện Vĩnh Thạnh và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả phần chi phí còn lại.

9. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án.

10. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: UBND huyện Vĩnh Thạnh tổ chức, triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định hiện hành.

Điều 2. UBND huyện Vĩnh Thạnh phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng